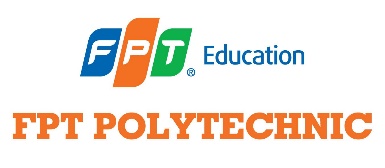
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG FPT POLYTECHNIC**

**MÔN: PHÁT TRIỂN CÁ NHÂN 02**



**A group of children hugging each other

Description automatically generatedDỰ ÁN: MÓN QUÀ CHO EM**

**Giảng viên hướng dẫn:** Thầy Nguyễn Trung

**Nhóm:** 28-11 Nguyễn Thị Yến Nhi – PC06213

Võ Nhựt Phi – PC06272

Nguyễn Phước Vinh – PC06300

Thái Nguyễn Hữu Luân – PC06353

Cần Thơ, ngày 20 tháng 07 năm 2024

# **LỜI CẢM ƠN**

Lời đầu tiên cho phép nhóm 28-11 chúng em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến quý thầy, cô trường Cao Đẳng FPT Polytechnic Cần Thơ, những người đã tạo điều kiện thuận lợi để chúng em có thể phát triển và hoàn thiện dự án, từ đó nâng cao bản thân và tích lũy thêm những kinh nghiệm quý báu.

Sau khi hoàn thành bài Assignment này, chúng em cũng xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến thầy Nguyễn Trung, người đã tận tâm đóng góp, sửa chữa nội dung cũng như đưa ra những lưu ý quan trọng, giúp chúng em có thêm ý tưởng và hoàn thiện bài Assignment một cách tốt nhất.

Qua môn học, chúng em cảm thấy mình đã trưởng thành và phát triển rất nhiều, đặc biệt khi chỉ còn vài môn học cuối cùng để hoàn tất chương trình tại trường. Môn phát triển cá nhân không chỉ giúp chúng em rèn luyện sức khỏe qua những giờ chạy bộ mà còn giúp tự đánh giá bản thân, nhận ra những điểm cần phát huy và cải thiện.

Chúng em xin chân thành cảm ơn!

# **NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**…………………………………………………………………....**

**MỤC LỤC**

[**LỜI CẢM ƠN** 2](#_Toc169071155)

[**NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN** 3](#_Toc169071156)

[**Chương 1. Giới thiệu về nhóm và lên ý tưởng** 5](#_Toc169071157)

[**1.1** **Giới thiệu về nhóm** 5](#_Toc169071158)

[**1.1.1 Tên nhóm và slogan** 5](#_Toc169071159)

[**1.1.2 Giới thiệu các thành viên** 5](#_Toc169071160)

[**1.2** **Lên ý tưởng dự án** 6](#_Toc169071161)

[**1.2.1 Khởi tạo ý tưởng** 6](#_Toc169071162)

[**1.2.2 Chọn đề tài** 7](#_Toc169071163)

[**Chương II. Kế hoạch chi tiết dự án** 8](#_Toc169071164)

[**2.1 Kế hoạch chi tiết** 8](#_Toc169071165)

[**2.1.1 Thời gian – địa điểm tổ chức** 8](#_Toc169071166)

[**2.1.2 Tiến trình dự trù** 8](#_Toc169071167)

[**2.1.3 Phân công công việc** 9](#_Toc169071168)

[**2.2** **Dự trù kinh phí thực hiện** 10](#_Toc169071169)

[**2.3** **Dự trù rủi ro** 10](#_Toc169071170)

[**2.4** **Đánh giá các thành viên trong giai đoạn 01** 11](#_Toc169071171)

[**Chương III. Thực hiện dự án** 12](#_Toc169071172)

[**3.1** **Quá trình thực hiện dự án thực tế** 12](#_Toc169071173)

[**3.2** **Kinh phí thực hiện** 14](#_Toc169071174)

[**3.3** **Đánh giá các thành viên trong giai đoạn 02** 14](#_Toc169071175)

[**Chương IV. Kết luận chung** 15](#_Toc169071176)

[**4.1** **Thuận lợi và khó khăn** 15](#_Toc169071177)

[**4.2** **Bài học rút ra** 16](#_Toc169071185)

# **Chương 1. Giới thiệu về nhóm và lên ý tưởng**

* 1. **Giới thiệu về nhóm**

### **1.1.1 Tên nhóm và slogan**

**- Tên nhóm:** 28-11

**- Slogan:** “Món quà cho em”.

### **1.1.2 Giới thiệu các thành viên**

* **Nguyễn Thị Yến Nhi – PC06213:**

**+ Điểm mạnh:** Chủ động,có trách nhiệm trong công việc được giao.

**+ Sở thích:** Đi du lịch

**+ Điểm yếu:** Ngoại ngữ chưa tốt.

**+ Hướng khắc phục:** Học cách lắng nghe để cải thiện kỹ năng ngoại ngữ.

* **Võ Nhựt Phi – PC06272:**

**+ Điểm mạnh:** Tốt bụng, kiên nhẫn, nhiệt tình hay giúp đỡ người khác.

**+ Sở thích:** Chơi đá bóng, xem phim, thích đi du lịch.

**+ Điểm yếu:** ngại giao tiếp.

**+ Hướng khắc phục:** Trao dồi thêm kĩ năng giao tiếp.

* **Nguyễn Phước Vinh – PC06300:**

**+ Điểm mạnh:** Hòa đồng, biết lên kế hoạch,kỹ năng giao tiếp tốt.

**+ Sở thích:** Xem phim, nghe nhạc.

**+ Điểm yếu:** Hơi tăng động

**+ Hướng khắc phục:** Nên tập kiềm chế cảm xúc lại một chút

* **Thái Nguyễn Hữu Luân – PC06353**

**+ Điểm mạnh:** Hiền lành, yêu thương mọi người

**+ Sở thích:** Du lịch, khám phá ẩm thực, học hỏi điều mới.

**+ Điểm yếu:** Hơi nhút nhát, nghi ngờ bản thân và khả năng của mình.

**+ Hướng khắc phục:** Cố gắng hoà đồng để trở nên hoạt bát hơn, dành thời gian nhìn nhận lại và chăm sóc bản thân cải thiện sự tự tin.

* 1. **Lên ý tưởng dự án**

### **1.2.1 Khởi tạo ý tưởng**

|  |  |
| --- | --- |
| Nguyễn Thị Yến Nhi | * Worshop làm đồ handmade * Hoạt động cắt tóc từ thiện * Du lịch An Giang * Kinh doanh bánh để tặng quà các bé mồ côi |
| Võ Nhựt Phi | * Workshop thiết kế bao lì xì * Tham quan di tích lịch sử * Xe cơm từ thiện * Phát nước cho các bạn học sinh thi THPTQG |
| Nguyễn Phước Vinh | * Bán sữa chua ở cổng trường * Bán xương rồng, sen đá * Bán bánh plan * Du lịch An Giang * Bán hộp diêm |
| Thái Nguyễn Hữu Luân | * Bánh bánh dân gian * Workshop vẽ chân dung * Tham quan các di tích * Kinh doanh xe cà phê để quyên góp từ thiện |

### **1.2.2 Chọn đề tài**

- Giới thiệu đề tài: “Món Quà Cho em”.

- Lý do chọn đề tài: nhằm giúp đỡ trẻ em cơ nhở, mồ côi và có hoàn cảnh khó khăn.

- Ý nghĩa: Hy vọng sẽ mang lại nụ cười, một lối sống đầy ý nghĩa tích cực, lan truyền năng lượng tươi trẻ và niềm tin thông qua các hoạt động ở câu lạc bộ và những món quá đến tay các bé.

# **Chương 2. Kế hoạch chi tiết dự án**

## **2.1 Kế hoạch chi tiết**

### **2.1.1 Thời gian – địa điểm tổ chức**

**-** Thời gian dự kiến: ngày 06 tháng 08 năm 2024 (Thứ 3)

- Địa điểm: CLB Trẻ đường phố, đường Trần Việt Châu, Cần Thơ

- Phương tiện di chuyển: Xe máy.

### **2.1.2 Tiến trình dự trù**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung thực hiện** |
| 10/07 | Thảo luận và chốt đề tài. |
| 11/07 | Tìm tư liệu, tính toán chi phí thực hiện và chi phí phát sinh. |
| 12/07 - 13/07 | Phân công cho các thành viên. |
| 14/07 - 15/07 | Mua nguyên liệu và thiết kế poster dự án |
| 16/07 – 19/07 | Đăng bán hàng và kêu gọi người tham gia ủng hộ |
| 20/07 | Nấu nước sâm và đóng hàng |
| 21/07 - 25/07 | Bán hàng trực tiếp ở trường và online |
| 26/07 - 29/07 | Mua quà và đóng gói quà tặng các bé |
| 30/07 – 31/07 | Chuẩn bị công cụ và nội dung quay . |
| 01/08 | Đến thăm và tặng quà các bé, quay video |
| 02/08 – 03/08 | Chỉnh sửa video |
| 04/08 | Làm báo cáo môn học và làm powerpoint |
| 05/08 | Báo cáo tiến độ |
| 06/08 | Báo cáo cuối môn |

### **2.1.3 Phân công công việc**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THÀNH VIÊN** | **CÔNG VIỆC** | **DEADLINE** |
| Nguyễn Thị Yến Nhi | * Phân công công việc * Tính toán chi phí thực hiện và phát sinh * Bán hàng * Mua và đóng gói quà | 23h00 (10/07)  23h00 (25/07) |
| Võ Nhựt Phi | * Mua nguyên liệu * Nấu nguyên liệu * Bán hàng | 23h00 (14/07)  23h00 (20/07) |
| Nguyễn Phước Vinh | * Thiết kế poster * Bán hàng * Mua và đóng gói quà | 23h00 (14/07)  23h00 (27/07) |
| Thái Nguyễn Hữu Luân | * Tên nhóm, slogan * Ý nghĩa đề tài * Quay và dựng video * Bán Hàng | 23h00 (10/07)  23h00(14/07) |

* 1. **Dự trù kinh phí thực hiện**
* Chi phí dự kiến: 1.500.000 VND (Một triệu đồng)
* Chi phí thực hiện:
* Phí nguyên liệu: 1.400.000 VND
* Chi phí phát sinh: 100.000VND
* Tổng chi phí thực tế: 1.129.000 VND (Một triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng).
  1. **Dự trù rủi ro**

|  |  |
| --- | --- |
| **Rủi ro** | **Cách khắc phục** |
| Nấu nguyên liệu bán tại nhà | Xem và nhờ người lớn chỉ bảo thêm |
| Bán hàng không thuận lời | Đẩy mạnh và kiu gọi mọi người thân quen |
| Giao hàng xa | Gom các đơn hàng xa đi chung 1 chuyến |
| Sản phẩm khó bảo quả | Bán gần hết mới nấu thêm sản phẩm mới. |

* 1. **Đánh giá các thành viên trong giai đoạn 01**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thành viên** | **Đánh Giá** | **Điểm** |
| **Nguyễn Thị Yến Nhi** | Nhiệt tình đóng góp ý kiến, tích cực tham gia xây dựng dự án, hoàn thành công việc sớm. | 9 |
| **Võ Nhựt Phi** | Chủ động trong việc thực hiện công việc được phân công, hòa đồng với các thành viên khác, hoàn thành công việc đúng hạn. | 9 |
| **Nguyễn Phước Vinh** | Thân thiện, tham gia đầy đủ các bữa họp nhóm, hoàn thành tốt công việc được phân công đúng hạn. | 9 |
| **Thái Nguyễn Hữu Luân** | Hòa đồng, hoàn thành đầy đủ nội dung được phân công, đúng hạn deadline. | 9 |

# **Chương 3. Thực hiện dự án**

* 1. **Quá trình thực hiện dự án thực tế**

**3.1.1 Thời gian – địa điểm tổ chức**

* Thời gian: 10/07/2024 – 06/08/2024.
* Địa điểm tổ chức:
* Đường Trần Việt Châu, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ

**3.1.2 Tiến trình dự án diễn ra**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung thực hiện** |
| 10/07 | Thảo luận nội dung và chốt đề tài. |
| 11/07 - 12/07 | Tìm hiểu thông tin và lên kế hoạch, phân công công việc |
| 13/07 | Tính toán chi phí tiền vốn và tiền lời, các chi phí phát sinh. |
| 14/07 – 16/07 | Mua nguyên liệu thiết kế poster dự án cộng đồng. |
| 18/05 – 19/05 | Bán sản phẩm gây quỹ và giới thiệu dự án cộng đồng kêu gọi tham gia. |
| 20/05 | Nấu nước sâm , đóng hàng và lên kế hoạch bán |
| 18/05 – 21/05 | Chuẩn bị chi phí. |
| 22/05 – 23/05 | Họp và thảo luận lịch trình lần cuối trước ngày quay chính thức. |
| 24/05 | Thuê thiết bị và chuẩn bị dụng cụ thiết yếu (gimbal, điện thoại). |
| 25/ 05 | Ngày quay chính thức:   * **03h00:** Khởi hành * **09h00:** Đến nơi * **10h00:** Kiểm tra và chuẩn bị trang thiết bị * **11h00 – 12h30:** Quay ở hang C6 * **14h00 – 15h 30:** Quay các địa điểm còn lại (chùa Tà Pạ) * **16h30:** Kết thúc ngày quay |
| 26/05 – 27/05 | Tải video gốc lên Drive. |
| 28/05 – 30/05 | Chọn lọc, cắt ghép và chỉnh sửa Video. |
| 31/05 – 02/06 | Lồng tiếng và hậu kì âm thanh. |
| 03/06 -04/06 | Chỉnh sửa video đợt 01 |
| 05/06 – 08/06 | Chỉnh sửa video đợt 02 |
| 10/06 | Báo cáo giai đoạn 02 (Kim Ngân, Tuyết Nhi, Hoàng Huy) |
| 14/-6 | Kết thúc dự án |

**3.1.3 Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thành viên** | **Nội dung thực hiện** |
| Nguyễn Thị Yến Nhi | * Phân công công việc * Tính toán chi phí thực hiện và phát sinh * Bán hàng * Mua và đóng gói quà |
| Võ Nhựt Phi | * Mua nguyên liệu * Nấu nguyên liệu * Bán hàng |
| Nguyễn Phước Vinh | * Thiết kế poster * Bán hàng * Mua và đóng gói quà |
| Thái Nguyễn Hữu Luân | * Tên nhóm, slogan * Ý nghĩa đề tài * Quay dựng * Bán Hàng |

* 1. **Kinh phí thực hiện**
* Chi phí dự kiến: 1.00.000 VND (Một triệu đồng)
* Chi phí thực hiện:
* Nhập Bánh tráng :745.000 VND (150 bịch)
* Nhập sâm: 124.000 VND
* Vỏ chai nhựa 350ml:135.000 VND
* Đường phèn: 58.000 VND
* Lá dứa: 4.000 VND
* Cái phểu: 3.000 VND
* Nước đá: 20.000 VND
* Gas: 40.000 VND
* Tổng chi phí thực tế: 1.129.000 VND (Một triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng).
  1. **Đánh giá các thành viên trong giai đoạn 02**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thành viên** | **Đánh Giá** | **Điểm** |
| **Nguyễn Thị Yến Nhi** | Nhiệt tình đóng góp ý kiến, tích cực tham gia xây dựng dự án, khối lượng công việc nhiều, hoàn thành công việc sớm. | 10 |
| **Võ Nhựt Phi** | Chủ động trong việc thực hiện công việc được phân công, hòa đồng với các thành viên khác, hoàn thành công việc đúng hạn. | 10 |
| **Nguyễn Phước Vinh** | Thân thiện, tham gia đầy đủ các bữa họp nhóm, hoàn thành tốt công việc được phân công đúng hạn. | 10 |
| **Thái Nguyễn Hữu Luân** | Chủ động, tích cực tham gia xây dựng nội dung, đóng góp ý kiến nhiều. | 10 |

# 

# **Chương 4. Kết luận chung**

* 1. **Thuận lợi và khó khăn**
* **Thuận lợi:**
* Đảm bảo đúng tiến độ lịch trình quay.
* Các thành viên đã tìm hiểu cụ thể và chi tiết về địa điểm thực hiện
* **Khó khăn:**
* Thời tiết khó khăn.
* Gặp khó trong việc làm ra sản phẩm.
* Địa điểm giao sản phẩm xa và khó bán.
  1. **Bài học rút ra**
* Nhận thức được tầm quan trọng của việc lên kế hoạch.
* Học hỏi và rút kinh nghiệm từ các thành viên trong nhóm về kĩ năng làm việc nhóm hiệu quả để hướng đến lợi ích chung.
* Nhận thức và biết cho đi, biết giữ đỡ những hàng cảnh cơ nhỡ khó khăn.